



CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TỪ CƠ SỞ

• TS. TẠ NGỌC THANH

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Xây dựng xã hội học tập (XHHT) ở nước ta là một sự nghiệp lâu dài, phát triển từng bước, gắn kết với yêu cầu phát triển đất nước. Vấn đề đặt ra là phải làm gì và làm như thế nào, hay nói cách khác, các định hướng, giải pháp cơ bản để xây dựng XHHT ở Việt Nam là gì?

Việc xây dựng XHHT cần hướng vào 2 nhiệm vụ cơ bản mà Hội Khuyến học Việt Nam đã nêu ra:

Một là, tạo cơ hội và điều kiện cho mọi người đều được học tập và tự học thường xuyên suốt đời. Ai cũng được phát huy hết tiềm năng của mình. Mỗi người đều có ý thức cần phải học và cố gắng học để vừa nâng cao năng suất làm việc, vừa góp phần nâng cao năng lực trí tuệ của toàn dân tộc.

Hai là, mọi người có trách nhiệm, nghĩa vụ góp phần xây dựng XHHT- “xã hội hoá sự nghiệp giáo dục”. Huy động mọi tiềm năng trí tuệ, tài lực, vật lực trong toàn xã hội, tạo ra nhiều nguồn lực đa dạng, trong đó nhà nước giữ vai trò chủ đạo, để vừa hỗ trợ giáo dục nhà trường, vừa hỗ trợ việc tổ chức nhiều hình thức giáo dục mới, đa dạng bên ngoài nhà trường, để xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh trong toàn xã hội (1).

Như vậy, XHHT là một xã hội mà mọi người đều cố gắng học tập ở mọi lúc, mọi nơi và cùng khuyến khích, tham gia đóng góp cho việc học của toàn xã hội. XHHT hoạt động theo cơ chế phối hợp chặt chẽ nỗ lực của nhà nước và của toàn xã hội, nỗ lực của giáo dục nhà trường và của giáo dục bên ngoài nhà trường, nỗ lực của cộng đồng và của cá nhân.

Để thực hiện những nhiệm vụ này, cần các giải pháp thiết thực và linh hoạt tùy từng hoàn cảnh cụ thể. Trong những năm tới, các giải pháp sau nên được chú trọng:

1. Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ “giáo dục cho mọi người”

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động khuyến học:

Các cơ quan thông tin báo chí từ Trung ương đến địa phương phối hợp với các tổ chức khuyến học, vận động nhân dân thường xuyên học tập, tích cực tham gia các hoạt động xây dựng XHHT qua kênh truyền thanh, truyền hình Trung ương và địa phương.

Làng xã là quê hương, là cội nguồn của văn hoá Việt Nam. Người Việt Nam có truyền thống cần cù lao động, hiếu học từ ngàn xưa. Chúng ta cần kích thích và phát triển truyền thống này của dân tộc từ các làng bản, dòng họ. Để làm được việc này, cần có những phong trào xây dựng XHHT từ cơ sở. Thi đua xây dựng các cộng đồng học hành tiên tiến, khuyến học, khuyến tài tiên tiến, tạo khí thế học tập sôi nổi ở khắp các thôn xóm, xã phường, trên đồng ruộng, nhà máy, công trường...theo phương châm “học tập để phát triển sản xuất, tăng năng suất lao động, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện dân giàu, nước mạnh”.

2. Đa dạng hoá các chương trình, nội dung, hình thức học phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau, các nhóm tuổi khác nhau, tức là mỗi cơ sở có chương trình thực hiện phổ cập giáo dục theo điều kiện riêng của mình, có chương trình nâng cao trình độ nghề nghiệp, cải tiến kỹ thuật, sáng chế phát minh, khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm...

Vùng nông thôn Việt Nam có rất nhiều các làng nghề truyền thống. Trong quá trình phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, chúng ta cần phát triển các làng nghề theo hướng dịch vụ du lịch để vừa duy trì, phát triển các làng nghề truyền thống vừa thiết thực nâng cao đời sống

người dân, khuyến khích thế hệ trẻ học tập, phát triển nghề nghiệp của cha ông. Một số giải pháp cụ thể để tạo điều kiện phát triển làng nghề, tạo cơ sở học tập truyền thống, thực tế cho thế hệ trẻ địa phương là:

- Nhà nước cần tạo điều kiện cấp hay cho vay vốn, phát triển làng nghề theo hướng dịch vụ, du lịch;

- Cần có những biện pháp cụ thể để đào tạo nhân lực làm nghề và quản lí, phát triển sản phẩm;

- Có những biện pháp để quảng bá và tạo thị trường đầu ra cho sản phẩm (thông qua xúc tiến đầu tư và làm ra những sản phẩm đa dạng phục vụ du lịch, giới thiệu cơ sở nghề cho du khách tới thăm, tạo ra các trang web giới thiệu làng nghề và sản phẩm truyền thống...);

- Hình thành các trung tâm thiết kế mẫu mã tiên tiến, áp dụng những công nghệ hiện đại để đa dạng hoá và luôn đổi mới sản phẩm, tạo ra sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

3. Đa dạng hoá các loại hình trường, lớp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học: Mở rộng giáo dục chính quy và không chính quy, giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường, giáo dục thường xuyên và không thường xuyên, đặc biệt là phát triển chương trình giáo dục từ xa.

Mở rộng hệ thống mạng lưới trường, lớp tạo điều kiện thuận tiện nhất cho người học, đặc biệt mở rộng mạng lưới các trường, lớp tại thôn/bản, mạng lưới các trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) ở các xã/phường. TTHTCĐ được xác định là nhân tố giáo dục mới xuất hiện trong quá trình xây dựng XHHT từ cơ sở. Bản chất TTHTCĐ là cơ sở giáo dục không chính quy, ở bên ngoài nhà trường, ngoài công lập, của dân, do dân và vì dân, ở các cụm dân cư xã, phường, thị trấn hoặc cơ sở sản xuất dịch vụ, kinh doanh lớn. Đối với các xã có địa bàn rộng, miền núi, vùng khó khăn thì TTHTCĐ mở rộng các điểm học tập ở các làng, bản. Mục đích của TTHTCĐ là tạo cơ hội và điều kiện học tập thường xuyên, suốt đời cho cán bộ và mọi người dân trong cộng đồng theo hướng cần gì học nấy, không chỉ về xoá mù chữ, bổ túc văn hoá, nghề nghiệp mà còn học cả về chính trị, thời sự, pháp luật, chế độ

chính sách của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể mới ban hành, chuyển giao ứng dụng tiến bộ KHCN vào sản xuất, dịch vụ, kinh doanh, chăm sóc sức khoẻ, thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ, lối sống mới... để nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, góp phần xoá đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng, nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển cộng đồng, xây dựng cụm dân cư đoàn kết-văn hoá-khuyến học.

Tuy nhiên, để phát triển hơn nữa các TTHTCĐ, cần xây dựng một quy chế tổ chức và hoạt động, có một cơ quan trung ương phối hợp các ban ngành, đoàn thể có liên quan để tổ chức biên soạn, phát hành các tài liệu học tập và phương tiện dạy học (sách, tài liệu hướng dẫn, các tờ bướm, tờ rơi, thư viện điện tử, băng, đĩa hình, ghi âm các bài giảng...) ở TTHTCĐ đa dạng và phù hợp với yêu cầu của các vùng miền trong cả nước.

4. Vận động xây dựng các Hội Khuyến học ở cấp cơ sở (làng, xã/phường) và duy trì hoạt động thường xuyên của Hội để hỗ trợ cho nhà trường theo 10 hoạt động mà Hội Khuyến học đã đề ra là:

- Hỗ trợ nhà trường trong việc chống bỏ học, lưu ban của học sinh. Vận động học sinh đi học đúng độ tuổi, giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo những học sinh kém. Chống việc dạy thêm, học thêm tràn lan tiêu cực.

- Hỗ trợ nhà trường phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma tuý và các tệ nạn xã hội khác xâm nhập học đường. Tham gia quản lí, giáo dục những học sinh đã mắc nghiện ma tuý và mắc các tệ nạn xã hội khác. Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

- Hỗ trợ nhà trường tổ chức quản lí sinh hoạt của học sinh tại thôn xóm trong ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày hè. Góp phần giáo dục lễ phép cho học sinh, tôn trọng luật lệ đi đường, bảo vệ của công.

- Bàn bạc, vận động chính quyền, nhân dân địa phương và ngành giáo dục xây dựng các trường học trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia, trước hết là cung cấp thêm đất đai cho nhà trường đạt tiêu chuẩn quy định quốc gia, trồng cây trong khuôn viên nhà trường tạo cảnh quan



xanh-sạch-đẹp. Thực hiện chủ trương trồng cây ở đất trống, đồi trọc, ven đường hoặc trong đất vườn nhà theo kế hoạch phối hợp liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp với chính quyền địa phương hỗ trợ xây dựng khu vui chơi giải trí công cộng cho học sinh, thanh thiếu niên địa phương.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh và nhà trường thực hiện hướng nghiệp và phân luồng học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh học nghề, có công ăn việc làm.

- Phối hợp với nhà trường vận động các bậc cha mẹ và học sinh giữ gìn và sử dụng sách giáo khoa trong nhiều năm, bằng cách tổ chức chuyển giao sách giáo khoa từ học sinh lớp trên cho học sinh lớp dưới vào cuối năm học.

- Hỗ trợ nhà trường tiểu học xây dựng tủ sách tại lớp trong những lớp học 2 buổi/ngày, học sinh không phải mang sách đến trường và về nhà. Học 2 buổi tại lớp có chất lượng, chống việc dạy thêm, học thêm tràn lan, học sinh được giáo dục toàn diện, phòng, chống cận thị, cong vẹo cột sống.

- Phối hợp cùng nhà trường và các đoàn thể địa phương vận động nguồn kinh phí để hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường. Giúp đỡ những giáo viên chưa có nhà ở, nhất là giáo viên miền xuôi lên miền núi.

- Vận động các nguồn tài chính hỗ trợ cho nhà trường, phát phần thưởng cho những học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi, học sinh đỗ đạt ở những bậc cao như thạc sĩ, tiến sĩ; hỗ trợ học bổng cho những học sinh nghèo học khá giỏi và giúp đỡ những giáo viên gặp khó khăn. Lập các giải thưởng có ý nghĩa (1).

5. Phát động các phong trào thi đua phát huy truyền thống học tập trong toàn xã hội như: gia đình hiếu học, dòng họ, làng xã khuyến học tốt.

Để có được XHHT, cần phải có hai hệ thống giáo dục ăn khớp với nhau: hệ thống giáo dục ban đầu và hệ thống giáo dục liên tục tiếp sau đó. Gia đình là một thiết chế xã hội, trong đó mỗi thành viên sẽ tham gia vào hai hệ thống này theo kế hoạch riêng và trong thời đại ngày nay, gia đình vẫn là một động lực học tập cơ bản của

mỗi người, gia đình là trường học đầu tiên và trường học suốt đời của mọi người.

Xây dựng phong trào "gia đình hiếu học" với ba tiêu chí: chăm lo con cái học tập tốt, những thành viên trong gia đình đều học tập, và chăm lo phong trào khuyến học ở địa phương.

6. Động viên, khuyến khích, hỗ trợ các tập thể, cá nhân mở trường dân lập, tư thục từ mầm non đến đại học, các trung tâm ngoại ngữ, tin học, dạy nghề... để thu hút học sinh ở độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo được đến trường, học sinh đang học hoặc đã nghỉ học được trang bị thêm kiến thức tin học, ngoại ngữ và nghề nghiệp để tiếp tục học lên hoặc ra đời phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

7. Đưa ra nhiều chính sách khuyến khích hỗ trợ các nhóm đối tượng thiệt thòi, yếu thế trong xã hội (người nghèo, phụ nữ, trẻ em gái, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người dân tộc hoặc sống ở miền núi, xa xôi hẻo lánh, v.v...) được tham gia học tập, đào tạo để có thể phát huy hết tiềm năng của mình, có nghề nghiệp phù hợp, đảm bảo đời sống cá nhân, gia đình đồng thời đóng góp một phần cho xã hội. Với các địa phương vùng núi, vùng dân tộc ít người, vùng sâu, vùng xa, v.v..., cần có chính sách cấp học bổng thường xuyên cho sinh viên nghèo có ý chí vươn lên trong học tập, học sinh nghèo vượt khó. Vận động các nguồn tài trợ để khen thưởng học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi, vận động học sinh đi học đúng độ tuổi để thực hiện chương trình phổ cập trung học cơ sở, hỗ trợ xây dựng các kí túc xá học sinh ở các vùng dân tộc ít người.

II. Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ "mọi người cho giáo dục"

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng nâng cao nhận thức của toàn xã hội, các cơ quan, các ban ngành đoàn thể, các lực lượng xã hội, về trách nhiệm xây dựng xã hội học tập, kết hợp phong trào xây dựng xã hội học tập từ cơ sở với quá trình triển khai các chương trình quốc gia như: xoá đói giảm nghèo, phát triển các ngành nghề truyền thống, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, an ninh lương thực, chăm sóc sức khoẻ, phòng, chống ma tuý, tệ nạn xã hội,

chuyển giao công nghệ, v.v... Tận dụng mọi cơ hội, mọi điều kiện để hỗ trợ cho việc học tập không chỉ của học sinh trong nhà trường, mà của mọi người trong xã hội. Cần tuyên truyền để mọi người thấy rõ học tập, cố gắng phấn đấu vươn lên, sáng tạo là cơ sở để xóa đói, giảm nghèo, nâng cao năng suất lao động, phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của người lao động. Do đó, mọi chương trình quốc gia muốn thành công phải vận động được mọi người ủng hộ, tham gia, phải hướng vào mục tiêu vận động, tạo điều kiện để mọi người học tập, nâng cao tri thức, hiểu biết và có ý thức, cố gắng thực hiện các mục tiêu của các cuộc vận động, chương trình đó.

2. Triển khai xây dựng XHHT theo tinh thần xã hội hoá giáo dục, huy động các lực lượng xã hội tích cực chủ động tham gia đẩy mạnh các hoạt động khuyến học như: Hội Khuyến học, các quỹ hỗ trợ và phát triển tài năng, hội cựu chiến binh, hội người cao tuổi, hội phụ nữ, nông dân, đoàn thanh niên cơ sở, các quỹ khuyến học trong họ tộc, gia đình. Đưa ra các chương trình hỗ trợ giáo dục trong và ngoài nhà trường thiết thực, cụ thể, phù hợp với từng địa phương, xã phường.

Mở rộng tuyên truyền và vận động, khai thác, huy động tiềm năng trí tuệ của những trí thức có tâm, có trí, có thời gian và tự nguyện. Khai thác các tiềm năng vật chất của những người có ý thức và có điều kiện làm việc nhân đạo - khuyến học, để vận động họ tham gia hỗ trợ giáo dục.

Khai thác tiềm năng trí tuệ, tài lực, vật lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư, sinh sống ở nước ngoài để hỗ trợ cho các chương trình khuyến học, khuyến tài, tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục toàn diện.

3. Xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lí, các văn bản pháp quy, các chính sách vĩ mô, khuyến khích mạnh mẽ các lực lượng xã hội tham gia xây dựng XHHT.

Vận động các cơ quan, đoàn thể, tổ chức văn hoá kinh tế-xã hội đóng ở địa phương tham gia hoạt động khuyến học theo khả năng của mình, như hỗ trợ học sinh khó khăn, tặng giải thưởng cho học sinh giỏi, xoá mù chữ cho người

lớn, góp phần chuyển trường tiểu học sang học 2 buổi/ngày, phổ cập trung học cơ sở cho người lớn, chú ý tới các đối tượng phụ nữ, nông dân, trẻ khuyết tật...

4. Hoàn thiện cơ chế tổ chức, sự tham gia của các lực lượng xã hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất của các tổ chức đó. Vận động các chức sắc tôn giáo, các nhà chùa, nhà thờ hoạt động khuyến học từ thiện.

5. Tăng cường thể chế hoá sự quản lí của nhà nước, thể chế hoá trách nhiệm, quyền lợi của các lực lượng xã hội, của nhân dân trong việc tham gia xây dựng XHHT.

6. Có các chính sách khen thưởng phù hợp với người học tốt, học giỏi, có sáng kiến kĩ thuật, phát minh, sáng chế làm lợi cho đất nước, gìn giữ và phát huy các tài năng, tránh để tình trạng "chảy máu chất xám của nước nhà".

Tóm lại, sự nghiệp xây dựng XHHT là một chiến lược mang tính lâu dài và đúng đắn của mỗi quốc gia không chỉ riêng ở Việt Nam. Đây không chỉ là cơ sở nền tảng để thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của nước nhà, thúc đẩy nền kinh tế - xã hội phát triển mà còn là xu hướng phát triển tất yếu của tất cả các nước trong khu vực và trên thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hội Khuyến học Việt Nam, *Đề án Hội Khuyến học Việt Nam góp phần xây dựng xã hội học tập, Khuyến học Việt Nam một chặng đường* (1996-2005), Hà Nội, 12-2005.
2. Thái Xuân Đào, "Xã hội học tập": Quan niệm, thực trạng và giải pháp, Kỷ yếu hội thảo khoa học "Xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam", Đồ Sơn-Hải Phòng, 23-25/6/2004.
3. Nguyễn Bá Khiết, *Phương hướng xây dựng xã hội học tập ở nước ta*, Kỷ yếu hội thảo khoa học "Xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam", Đồ Sơn-Hải Phòng, 23-25/6/2004.
4. Tạ Ngọc Thanh, *Hội nhập với nền kinh tế thế giới và việc hình thành xã hội học tập ở Việt Nam*, Kỷ yếu hội thảo khoa học "Xã hội học tập - Khái niệm và các điều kiện cơ bản xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam", Hà Nội, 06/2005.

SUMMARY

The article presents some solutions to build a learning society from the grassroots level in the years to come.